

Số: /KH-SNgV

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH Chuyển đổi số năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2024; Công văn số 3202/STTTT-CĐS ngày 26/12/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc đôn đốc xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, Sở Ngoại vụ xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; thay đổi lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với công tác chuyển đổi số.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngoại vụ và quản lý biên giới lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh; đổi mới phương thức làm việc hướng tới phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

2. Yêu cầu

Tập trung chỉ đạo, đầu tư, huy động nguồn lực và sự tham gia tích cực, chủ động, quyết tâm đổi mới, sáng tạo trong triển khai thực hiện của toàn thể đội ngũ lãnh đạo, CCVCNLD Sở Ngoại vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng dụng chuyển đổi số nhằm hoàn thành nhiệm vụ theo Kế hoạch số 19/KH-SNgV ngày 13/03/2022 của Sở Ngoại vụ về thực hiện Nghị quyết số 49/ NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan đạt hiệu quả. Hình thành cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực đối ngoại; khai thác, quản lý, cập nhật hiệu quả cơ sở dữ liệu hộ chiếu

ngoại giao, hộ chiếu công vụ, quản lý hồ sơ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức người lao động thuộc Sở.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển chính quyền số

- 95% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- Có các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 25% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Sở đáp ứng yêu cầu được triển khai tích hợp hoạt động trên nền tảng điện toán đám mây của tỉnh (Lạng Sơn Cloud).

- Có ít nhất một trợ lý ảo hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức trong môi trường làm việc theo triển khai của cơ quan thẩm quyền.

2.2. Bảo đảm an toàn thông tin

Tăng cường đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, kỹ thuật, tường lửa, phần mềm diệt virus, phần mềm bảo mật, các thiết bị, hệ thống sao lưu dữ liệu bảo đảm an toàn thông tin và nghiêm túc thực hiện theo quy định, quy chế về an toàn thông tin.

- Tối thiểu 90% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ theo triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông.

- 100% lãnh đạo cấp phòng, đơn vị sự nghiệp được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- Phân công giao nhiệm vụ công chức phụ trách, chuyên trách về công nghệ thông tin và chuyển đổi số và các cá nhân liên quan tham gia đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin khi có các lớp đào tạo, Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn do Trung ương, tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng tổ chức.

2.3. Phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số: Tham gia phối hợp với các Sở, ban, ngành trong tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ để thực hiện các chỉ tiêu cụ thể theo Kế hoạch năm 2024.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

Ngày chuyển đổi số: Căn cứ hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của Sở, Lãnh đạo Sở chỉ đạo tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như Chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

Truyền thông về chuyển đổi số: Lãnh đạo Sở quán triệt, chỉ đạo thực hiện phổ biến tuyên truyền, hướng dẫn đến từng CCVCNLD cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

2. Thể chế số

- Rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản để chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số tại cơ quan. Phân công công chức chuyên trách phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số khi có yêu cầu.

3. Hạ tầng số

Tiếp tục bố trí, trang bị mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng, phần mềm từ các nguồn kinh phí được cấp theo quy định, đảm bảo an toàn thông tin mạng, phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và ứng dụng Công nghệ thông tin.

4. Dữ liệu số, nền tảng số, nhân lực số

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, ngành trong thực hiện duy trì, phát triển Cổng khai thác dữ liệu mở, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh; phối hợp thực hiện kết nối, liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh.

Tạo điều kiện cho CBCCVC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho CBCCVC về kiến thức chuyển đổi số, bồi dưỡng quản trị mạng nội bộ và bảo mật, an toàn, an ninh thông tin, quản trị Cổng/ Trang thông tin điện tử, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, kiến trúc chính quyền điện tử.

5. An toàn thông tin mạng

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ: Bố trí mỗi phòng chuyên môn, nghiệp vụ 01 thiết bị sao lưu dữ liệu, định kỳ hàng quý, các phòng tổ chức tự sao lưu dữ liệu nhằm đảm bảo an toàn thông tin trong lưu trữ dữ liệu.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung.

- Cử công chức phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Phối hợp hiệu quả các cơ quan chuyên môn trong kiểm tra, rà quét mã độc, phòng chống các hoạt động tấn công, thâm nhập vào các hệ thống quản lý, điều hành của chính quyền trên môi trường số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, phần mềm phục vụ công tác an toàn thông tin.

6. Chính quyền số

- Duy trì hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của tỉnh phục vụ giải quyết công việc như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến... Quản lý, vận hành, duy trì hoạt động ổn định các hệ thống thông tin do đơn vị phụ trách; phối hợp trong kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu với các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của tỉnh qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh.

- Tiếp tục duy trì triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan nhằm bảo đảm tính pháp lý và trao đổi văn bản, tài liệu an toàn trên môi trường mạng.

- Phối hợp trong rà soát xây dựng ban hành lại các quy chế liên quan đến Công Thông tin điện tử của tỉnh và các trang thành viên theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

7. Kinh tế số, Xã hội số, Cửa khẩu số

Tham gia phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện trong đẩy mạnh phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số. Thông tin tuyên truyền, phổ biến quán triệt CBCCVCNLD trong sử dụng các dịch vụ qua mạng, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống, áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Phối hợp tham gia đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCCVC. Phối hợp trong thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số...

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển Chính quyền số; rà soát các TTHC, quy trình nghiệp vụ theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

- Tạo điều kiện cho công chức tham gia chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách CNTT các cơ quan nhà nước theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng CNTT và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về CNTT do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Khuyến khích CBCCVN triển khai nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, sử dụng các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, từng bước xây dựng đô thị thông minh.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích đào tạo CBCCVN được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh và Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh ban hành danh mục, trình độ chuyên ngành khuyến khích đào tạo CBCCVN được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn”.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

Triển khai công tác đối ngoại, phối hợp tổ chức hội thảo quốc tế, chương trình hợp tác, huy động nguồn lực, dự án đào tạo cán bộ, chuyên gia trong lĩnh vực chuyển đổi số, học tập kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ số có chương trình ký kết, thỏa thuận hợp tác với tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Văn phòng Sở phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại triển khai thực hiện. Chủ động xây dựng dự toán kinh phí mua sắm phần mềm, sửa chữa, mua sắm, nâng cấp thiết bị phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại cơ quan.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo quy định. Phối hợp triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan.

2. Giao Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại phối hợp với Văn phòng triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

3. Định kỳ hàng quý Văn phòng Sở có trách nhiệm tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả thực hiện theo nội dung Kế hoạch, tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ phát sinh theo yêu cầu thực tế ./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng CM, NV;
- Trung tâm TT&DVĐN;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuyết Mai